

Số: **166/2022/QĐST-HNGĐ**

Thanh Ba, ngày 07 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2022/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đức T** - Sinh năm 1963;

Nơi cư trú: Khu Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Bà **Trần Thị T** - Sinh năm 1971;

Nơi cư trú: Khu 26, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đức T và bà Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về con chung, tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và các vấn đề khác:* Ông Nguyễn Đức T và bà Trần Thị T đều xác nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

** Về án phí:* Ông Nguyễn Đức T nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận ông Nguyễn Đức T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003595 ngày 23/11/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho ông Nguyễn Đức T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thị hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vi Thị Năm